

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ THỂ DỤC THỂ THAO CỦA SINH VIÊN KHOA TIỂU HỌC – MẦM NON TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

THE REALITY OF SPORTS CLUB ACTIVITIES OF STUDENTS OF PRIMARY AND PRESCHOOL FACULTY, NORTHWEST UNIVERSITY

ThS. Nguyễn Thị Linh - Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Hoạt động thể dục thể thao (TDTT) là một trong những mặt quan trọng của công tác giáo dục thể chất (GDTC) trong các trường đại học nói chung và Trường Đại học Tây Bắc nói riêng. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, nghiên cứu tiến hành đánh giá thực trạng hoạt động Câu lạc bộ (CLB) TDTT của sinh viên khoa Tiểu học – Mầm non trường Đại học Tây Bắc trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Thực trạng; CLB Thể dục thể thao; Giáo dục thể chất; Trường Đại học Tây Bắc.

Abstract: Sports activities are one of the important aspects of physical education work in universities in general and Northwestern University in particular. On the basis of theory and practice, the study assesses the reality of sports club activities of students of the Primary - Preschool Faculty of Northwestern University in the current period.

Keywords: Reality; Sports Club; Physical education; Northwest University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tham gia CLB TDTT là một hoạt động mang tính tự nguyện, tự giác và tự quản của sinh viên. Vai trò của giảng viên trong hoạt động này chỉ mang tính tư vấn, định hướng và dẫn dắt sinh viên hoạt động nhằm mục đích giữ gìn và nâng cao sức khỏe. Hoạt động CLB TDTT nếu không được xây dựng, sắp xếp phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng, sở thích và điều kiện của sinh viên (SV) mà chỉ dựa vào chủ quan của giảng viên (GV) chắc chắn không bền vững.

Việc tổ chức hoạt động CLB TDTT trong trường đại học phụ thuộc vào hàng loạt các yếu tố đặc thù như: Đặc điểm riêng của từng trường, nhu cầu của từng đối tượng sinh viên, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, đội ngũ GV TDTT của nhà trường và sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo trong nhà trường.

Với mục đích góp phần thực hiện mục tiêu từng bước đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác GDTC trong trường Đại học Tây Bắc chúng tôi tiến hành nghiên cứu: *“Thực trạng hoạt động CLB*

TDTT của sinh viên khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc”.

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng những phương pháp sau: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát sự phạm; Phương pháp kiểm tra sự phạm; Phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng về cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên TDTT Trường Đại học Tây Bắc

2.1.1. Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất (CSVC) là một trong những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và luyện tập. CSVC đảm bảo chất lượng thì giảng dạy mới đầy đủ nội dung theo chương trình và SV mới thực hiện được các yêu cầu mà môn học đề ra. Nghiên cứu tiến hành khảo sát về cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học của Trường Đại học Tây Bắc. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả khảo sát thực trạng sân bãi dụng cụ phục vụ giảng dạy và học tập của Trường Đại học Tây Bắc

TT	Sân bãi, dụng cụ	Khu giảng dạy	Khu ký túc xá	Chất lượng	Đánh giá
1	Sân bóng đá	1	0	Trung bình	Đạt
2	Sân bóng chuyền	3	0	Trung bình	Đạt

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

TT	Sân bãi, dụng cụ	Khu giảng dạy	Khu ký túc xá	Chất lượng	Đánh giá
3	Sân bóng rổ	0	1	Trung bình	Đạt
4	Sân cầu lông	0	3	Trung bình	Đạt
5	Sân bóng ném	0	1	Trung bình	Đạt
6	Đường chạy 100m	0	0		
7	Đường chạy 400m	0	0		
8	Sân đẩy tạ	2	0	Trung bình	Đạt
9	Đệm nhảy cao	5	0	Trung bình	Đạt
10	Nhảy xa	2	0	Trung bình	Đạt
11	Xà đơn	3	0	Trung bình	Đạt
12	Xà kép	3	0	Trung bình	Đạt
13	Xà lệch	2	0	Trung bình	Đạt
14	Bàn bóng bàn	0	7	Trung bình	Đạt
15	Bể bơi	0	0		
16	Nhà thi đấu	0	0		

Qua bảng 1 cho thấy, hiện nay cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và tập luyện TDTT của Trường Đại học Tây Bắc còn nhiều thiếu thốn và hạn chế. Số lượng sân bãi chưa đáp ứng được về số lượng và chất lượng phục vụ cho công tác giảng dạy cũng như yêu cầu chuyên môn. Do thiếu về sân bãi giảng dạy và chất lượng không đảm bảo dẫn đến chưa tạo được

hứng thú cho người học, hoạt động còn bị gò bó, mất tập trung... dẫn đến chất lượng trong các môn học và hiệu quả luyện tập không cao.

2.1.2. Về đội ngũ cán bộ, GV TDTT Trường Đại học Tây Bắc

Đề tài tiến hành khảo sát về thực trạng đội ngũ cán bộ, GV TDTT của Trường Đại học Tây Bắc. Kết quả được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả khảo sát về thực trạng đội ngũ cán bộ, GV TDTT Trường Đại học Tây Bắc

Số lượng	Độ tuổi			Giới tính		Trình độ	
	Trên 40	Từ 30-40	Dưới 30	Nam	Nữ	Cử nhân	Thạc sĩ
31	2	9	20	24	7	2	29

Qua kết quả ở bảng 2 cho thấy, hầu hết cán bộ, GV TDTT Trường Đại học Tây Bắc còn nằm ở độ tuổi rất trẻ, tuổi đời dưới 30 chiếm 64,52%; tuổi đời từ 30 – dưới 40 chiếm 29,03%; tuổi đời trên 40 chiếm 6,45%. Về trình độ học vấn: hiện nay GV trong khoa có 29 thạc sĩ chiếm 93,54%. Điều này chứng tỏ về trình độ cán bộ, GV TDTT của nhà trường đảm bảo về trình độ chuyên môn giảng dạy bậc đại học.

2.2. Thực trạng về hoạt động CLB TDTT của SV Khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc

2.2.1. Số lượng CLB và số SV tham gia tập luyện CLB TDTT của Khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc

Kết quả tổng hợp và điều tra các số liệu về số lượng CLB TDTT và số SV tham gia luyện tập tại các CLB TDTT của khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Số CLB và số SV tham gia luyện tập tại các CLB TDTT của khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc năm học 2021-2022

TT	Câu lạc bộ	Số SV tham gia
1	Điền kinh	3
2	Cầu lông	12
3	Bóng chuyền	20

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

TT	Câu lạc bộ	Số SV tham gia
4	Bóng đá	23
5	Bóng rổ	16
6	Bóng ném	22
7	Võ thuật	23
Tổng	7	119

Qua bảng 3 cho thấy, Khoa Tiểu học – Mầm non có 7 CLB TDTT. Số SV tham gia tập luyện tại các CLB TDTT do khoa tổ chức rất ít, chỉ có 119 trên tổng số 318 SV trong toàn khoa chiếm tỉ lệ 37,42%. Còn lại hầu hết các em không tham gia tập luyện tại các CLB TDTT chiếm tỷ lệ 62,58%.

2.2.2. Về cơ cấu tổ chức và nội dung hoạt động của các CLB TDTT trong Khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc

Để xác định thực trạng về cơ cấu tổ chức, nội dung hoạt động và các hình thức tổ chức tập luyện của CLB TDTT khoa TDTT, đề tài tiến hành khảo sát và phỏng vấn cán bộ quản lý và GV trong nhà trường. Kết quả được trình bày ở bảng 4.

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn về cơ cấu tổ chức và nội dung hoạt động của CLB TDTT trong Khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc

TT	Nội dung	Kết quả (n = 30)			
		Có	%	Không	%
1	CLB TDTT trong Khoa có hoạt động theo cơ chế tổ chức và quản lý không?	30	100	0	0
2	CLB TDTT trong Khoa có chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng năm học không?	0	0	30	100
3	Trong các CLB TDTT đã có người hướng dẫn tập luyện chưa?	30	100	0	0
4	SV có được lựa chọn môn thể thao theo nguyện vọng và sở thích của mình không?	30	100	0	0
5	Số lượng người tham gia luyện tập tại các CLB TDTT như thế nào?				
	Nhiều	-	-	-	-
	Vừa	-	-	-	-
	Ít	30	100	0	0
6	Mức độ thu hút người tập tham gia ở các CLB TDTT?				
	Tốt	-	-	-	-
	Bình thường	30	100	0	0
	Yếu	-	-	-	-
7	Cơ sở vật chất phục vụ cho các CLB TDTT				
	Đầy đủ	-	-	-	-
	Bình thường	30	100	-	-
	Thiếu thốn	-	-	-	-

Qua bảng 4 cho thấy, hiện nay hầu hết các CLB TDTT trong Khoa Tiểu học – Mầm non hoạt động theo cơ chế có tổ chức, Cụ thể:

Về cơ cấu tổ chức và quản lý: Các CLB TDTT trong Khoa Tiểu học – Mầm non trường Đại học Tây Bắc là hoạt động có tổ chức, tuy

nhiên cơ cấu tổ chức chưa rõ ràng và chưa có thiết chế hoạt động cụ thể cho các CLB TDTT.

Về nội dung và kế hoạch hoạt động: Các CLB TDTT chưa xây dựng nội dung và kế hoạch hoạt động cho từng CLB mà chỉ tập trung một nhóm người cùng sở thích để cùng

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

tham gia luyện tập, kể cả GV và SV. Nội dung của các buổi tập diễn ra dưới hình thức thi đấu là chính.

Về nguồn lực nhân sự: Hầu hết các CLB TDTT đã có người hướng dẫn chuyên môn cho từng môn thể thao. Tuy nhiên tinh thần trách nhiệm của người hướng dẫn chưa cao, chưa thực sự thu hút được người tập đến với CLB của mình hướng dẫn.

Về số lượng các môn thể thao trong các CLB: SV được phép lựa chọn môn thể thao yêu thích để luyện tập.

Về số người tham gia luyện tập ở các CLB TDTT: Số người tham gia tập luyện ở các

CLB TDTT trong Khoa Tiểu học – Mầm non chiếm tỷ lệ ít vì CLB TDTT hoạt động tuy đã có người hướng dẫn nhưng nội dung luyện tập sơ sài, không thu hút được đông đảo người tập tham gia tập luyện.

Về CSVC phục vụ cho các CLB TDTT: Các CLB hoạt động chủ yếu nhờ vào CSVC của khoa nên còn thiếu thốn nhiều mà chủ yếu là do các cá nhân tự trang bị để tham gia tập luyện.

2.2.3. Về nội dung và hình thức hoạt động

Kết quả khảo sát về nội dung và các hình thức hoạt động CLB TDTT của SV khoa tiểu học - mầm non được trình bày ở bảng 5.

Bảng 5. Thực trạng các hình thức hoạt động CLB TDTT của SV khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc (n = 318)

TT	Các hình thức ngoại khóa	n = 318			
		Có	%	Không	%
1	Thường xuyên tổ chức sinh hoạt CLB TDTT trong khoa	318	100	0	0
2	Thường xuyên tổ chức các giải thi đấu TDTT cấp khoa, cấp trường	318	100	0	0
3	Cử các đội tham gia thi đấu giải do tỉnh và các tổ chức đoàn thể tổ chức	318	100	0	0
4	Có SV tham gia thi đấu cấp khu vực và toàn quốc	18	5,66	300	94,34
5	SV có tham gia tập luyện ở các CLB TDTT do khoa tổ chức	119	37,42	199	62,58
6	SV có tham gia tập luyện ở ngoài CLB TDTT do khoa tổ chức dưới các hình thức: đội, nhóm, các nhân tập luyện	318	100	0	0

Qua bảng 5 cho thấy, các hình thức hoạt động CLB TDTT của SV khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc là rất tốt. 100% SV cho rằng Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động CLB TDTT nhưng tập luyện chưa quy củ, 100% SV đều tham gia luyện tập thể thao nhưng không phải do CLB TDTT của khoa tổ chức, mà các em tham gia ở các hình thức hoạt động như: đội, nhóm tổ chức hoặc cá nhân tự tập. Điều này chứng tỏ, hình thức tổ chức hoạt động CLB TDTT hiện

nay đang thực hiện là thực sự chưa có hiệu quả, chưa thu hút được đông đảo SV trong khoa tham gia.

2.2.4. Nguyên nhân hạn chế đến hoạt động CLB TDTT của SV khoa Tiểu học - Mầm non trường Đại học Tây Bắc

Để xác định nguyên nhân ảnh hưởng đến CLB TDTT của SV khoa Tiểu học – Mầm non, đề tài tiến hành phỏng vấn 20 là CBQL, GV và 318 SV trong khoa và nhà trường. Kết quả được trình bày ở bảng 6.

Bảng 6. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động CLB TDTT của sinh viên khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc

TT	Nguyên nhân	Kết quả (n = 338)			
		Đồng ý	%	Không đồng ý	%
1	Cơ sở vật chất còn thiếu thốn và khó khăn	296	87,57	42	12,43
2	Kinh phí dành cho hoạt động của CLB TDTT còn chưa có hoặc thiếu thốn	312	92,3	26	7,7
3	Chưa có giáo viên tham gia hướng dẫn ở các	0	0	338	100

TT	Nguyên nhân	Kết quả (n = 338)			
		Đồng ý	%	Không đồng ý	%
	môn thể thao cho sinh viên				
4	Nội dung và hình thức hoạt động của từng CLB TDTT còn đơn điệu, sơ sài, chưa thu hút được SV tham gia luyện tập	235	69,53	103	30,47
5	Phương pháp quản lý và điều hành của các CLB TDTT còn lỏng lẻo, chưa khoa học	273	80,77	65	19,23
6	Chưa xây dựng được thiết chế của CLB	234	69,23	104	30,77

Qua bảng 6 cho thấy, các nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động CLB TDTT của SV khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc đó là:

Cơ sở vật chất phục vụ còn thiếu thốn và khó khăn.

Kinh phí dành cho hoạt động của CLB TDTT còn chưa có, các cá nhân tham gia chỉ mang tính tự phát.

Nội dung và hình thức hoạt động của từng CLB TDTT còn đơn điệu, sơ sài, chưa thu hút được SV tham gia luyện tập.

Phương pháp quản lý và điều hành của các CLB TDTT còn lỏng lẻo, chưa khoa học.

Chưa xây dựng được thiết chế của CLB TDTT.

3. KẾT LUẬN

- Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và tập luyện TDTT của Trường Đại học Tây Bắc còn nhiều thiếu thốn và hạn chế. Sân bãi, dụng cụ chưa đáp ứng được về số lượng và chất lượng để phục vụ cho công tác chuyên môn.

- Cán bộ, GV TDTT của nhà trường đảm bảo về trình độ chuyên môn giảng dạy bậc đại học.

- Các hình thức hoạt động CLB TDTT của SV khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc là rất tốt. Tuy nhiên, hình thức tổ chức hoạt động CLB TDTT hiện nay đang thực hiện là thực sự chưa có hiệu quả, chưa thu hút được đông đảo SV trong khoa tham gia.

- Các nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động CLB TDTT của SV khoa Tiểu học – Mầm non Trường Đại học Tây Bắc đó là: CSVC phục vụ còn thiếu thốn và khó khăn; Kinh phí dành cho hoạt động của CLB TDTT còn chưa có, các cá nhân tham gia chỉ mang tính tự phát; Nội dung và hình thức hoạt động của từng CLB TDTT còn đơn điệu, sơ sài, chưa thu hút được SV tham gia luyện tập; Phương pháp quản lý và điều hành của các CLB TDTT còn lỏng lẻo, chưa khoa học; Chưa xây dựng được thiết chế của CLB TDTT.

Tài liệu tham khảo

1. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quy định về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho HSSV ban hành theo Quyết định số 23/2008/TTBGDDĐT ngày 23/12/2008.*
3. Phạm Khánh Ninh (2001) - *Nghiên cứu cải tiến tổ chức và quản lý các hoạt động TDTT ngoại khóa để nâng cao thể lực cho sinh viên Trường Đại học Mở - Địa chất* - Luận văn Thạc sĩ giáo dục học, Trường Đại học TDTT I.
4. Nguyễn Duy Quyết, Lê Văn Lãm (2020), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao*, Nxb Thể thao và Du lịch, Hà Nội.

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

5. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2000), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, NXB TDTT Hà Nội.

6. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Bài viết được trích dẫn từ đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở (2021-2023): “*Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể dục thể thao của sinh viên khoa Tiểu học - Mầm Non Trường Đại học Tây Bắc*”. Nhóm nghiên cứu: Thạc sỹ Nguyễn Thị Linh và cộng sự.

Ngày nhận bài: 04/05/2022

Ngày đánh giá: 20/05/2022

Ngày duyệt đăng: 15/06/2022

